

Biểu mẫu 18

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm năm học 2019-2020

I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn

1. Trong nước: <https://qldiem.ctu.edu.vn/STMCTU/tracuutt>

2. Hợp tác quốc tế

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
1	Sự chuyển đổi nông nghiệp ở khu vực Đông Nam Á: Những thay đổi trong canh tác lúa từ năm 1995 đến 2018	TS. Võ Quốc Tuấn	Trung tâm Trao đổi Văn hóa Kỹ thuật Đông –Tây	01/6/2019-31/12/2019	15,000 USD	Mục tiêu của dự án là xác định các khu vực có sự thay đổi trong hệ thống canh tác lúa ở ĐBSCL suốt giai đoạn nghiên cứu 1995-2018 sử dụng viễn thám và GIS; thực hiện thảo luận nhóm và phỏng vấn nông hộ tại các khu vực có sự thay đổi hệ thống canh tác lúa nhằm kiểm chứng kết quả giải đoán ảnh; tìm hiểu các thông tin về hệ thống canh tác lúa và mối liên hệ với thay đổi về kinh tế xã hội và các điều kiện tự nhiên khác.
2	Đánh giá dài hạn các điều kiện sinh thái - Xã hội trong nguy cơ thay đổi nguồn tài nguyên nước và sử dụng đất ở Đồng bằng sông Cửu Long, Việt Nam (Giai đoạn 2)	PGS. TS. Nguyễn Hiếu Trung	Đại học Temple, Hoa Kỳ	01/5/2019-30/6/2019	11,200 USD	Đánh giá ảnh hưởng và mối quan hệ của các yếu tố tự nhiên và nhân tạo đến động thái nguồn tài nguyên nước ở đồng bằng sông Cửu Long: phát triển thủy điện, gia tăng mực nước biển, khan hiếm nguồn nước xâm nhập mặn đất- nước, sự khai thác nước ngầm,

						<p>và sự quản lý- vận hành hệ thống công trình thủy lợi.</p> <p>Phân tích những nguy cơ và rủi ro của các những mô hình canh tác thích ứng tại địa phương. Đánh giá và phân tích hiệu quả và ảnh hưởng của các dự án hỗ trợ phát triển sinh kế và cải thiện môi trường ở ĐBSCL (JICA, IFAD and World Bank).</p>
3	Nghiên cứu về các giải pháp can thiệp dưới tác động của biến đổi khí hậu đến đồng bằng ven biển (Living Detas)	TS. Thái Công Dân	Đại học Newcastle	01/5/2019-01/5/2024	296,336.24 EUR	Nghiên cứu về các giải pháp can thiệp dưới tác động của biến đổi khí hậu đến đồng bằng ven biển (Living Detas).
4	Đa dạng cây trồng trên nền đất lúa trong điều kiện nhiễm mặn ở Đồng bằng sông Cửu Long, Việt Nam	PGS. TS. Châu Minh Khôi	Trung tâm Nghiên cứu Nông nghiệp Quốc tế Úc (ACIAR)	01/9/2019-01/9/2024	737,223 AUD	Nội dung chương trình hợp tác nghiên cứu nhằm mục tiêu: tăng sản lượng và lợi nhuận của các hệ thống sản xuất cây trồng bị ảnh hưởng mặn ở đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) và nâng cao nguồn lực hỗ trợ các hệ thống này thích ứng với biến đổi khí hậu đang diễn ra. Thông qua dự án, các nhóm nghiên cứu sẽ tiến hành lựa chọn những loại cây trồng tối ưu dựa trên các điều kiện sinh lý phù hợp với điều kiện môi trường thực tế và thông tin dự báo do biến đổi khí hậu gây ra; đánh giá các biện pháp quản lý đất và nông học tốt nhất để canh tác các loại cây trồng đó được lựa chọn; phân tích các yêu cầu thị trường để cung cấp lợi nhuận khi trồng các loại cây trồng đó.
5	Hạn hán và lũ lụt trong điều kiện khí hậu thay đổi - một lộ	PGS. TS. Nguyễn Hiếu Trung	Tổ chức Nghiên cứu Khoa	01/3/2019-31/10/2019	42,000 AUD	Hợp tác phát triển một nền tảng kỹ thuật quản lý sử dụng đất, lựa chọn thí

	trình bình thường mới và thích nghi cho lưu vực Lancang-Mekong (Giai đoạn 3, CSIRO PALUMCA)		học và Công nghiệp Khôi thịnh vượng chung Úc (CSIRO)			điểm với các bên có liên quan để tạo điều kiện cho mối quan hệ đối tác liên ngành cho kinh doanh nông nghiệp đổi mới ở ĐBSCL. Thiết kế một chương trình quản lý sử dụng đất có sự tham gia và hành động để thích ứng với biến đổi khí hậu.
6	Hướng đến Cấp nước thích nghi với Biến đổi khí hậu khu vực Tây Nam vùng Đồng bằng sông Cửu Long – WaterWorX	PGS. TS. Nguyễn Hiếu Trung	Công ty Cấp nước Vitens Evide Hà Lan (VEI)	01/6/2019-31/12/2019	129,151,705 VND	Hỗ trợ các công ty cấp nước ở các tỉnh Hậu Giang, Sóc Trăng và Cần Thơ hợp tác chuẩn bị và đối phó với những phát triển không thể tránh khỏi của biến đổi khí hậu. Hỗ trợ soạn thảo các kế hoạch mô tả tác động đối với các chương trình cấp nước hiện tại, tư vấn cách các công ty cấp nước có thể điều chỉnh các hoạt động hàng ngày, xác định các nguồn nước dài hạn, tìm ra sự hợp tác có thể có của các công ty và điều tra cơ sở hạ tầng. Tổ chức khóa học tập huấn cho nhân viên kỹ thuật của các công ty cấp nước.
7	Cải thiện chất lượng sảu rieng trong quá trình bảo quản, pha 2	Tống Thị Ánh Ngọc	Công ty Tupperware, Bỉ	02/01/2019-30/9/2019	3,519 EUR	Mục tiêu của dự án là tìm hiểu phương pháp bảo quản cải tiến và cải thiện sự mất mùi của sảu rieng trong quá trình bảo quản.
8	Tối ưu hóa công nghệ khí sinh học sử dụng sinh khối SubProM cho nông hộ phục vụ thương mại hóa	TS. Trần Sỹ Nam	Tổ chức phát triển Hà Lan (SNV)	06/8/2019-30/9/2020	273,000,000 VND	Mục tiêu của dự án là cải tiến kỹ thuật lắp đặt và tối ưu hóa mô hình túi ủ biogas HDPE cho nguyên liệu nạp từ sinh khối thực vật của dự án “Sản xuất khí sinh học bền vững từ rom thải (SubProM)”. Những cải tiến từ nghiên cứu này sẽ giúp đơn giản hóa quy trình lắp đặt, đồng thời giảm chi phí đầu vào nhằm hướng đến mục tiêu thương mại hóa.

9	Cải thiện bếp khí sinh học có hiệu suất đốt cao, sử dụng được áp suất khí thấp, và khí đốt không khói và không mùi hôi	TS. Trần Sỹ Nam	Tổ chức phát triển Hà Lan (SNV)	06/8/2019-30/9/2020	78,000,000 VND	Mục tiêu của dự án là cải tiến bếp sử dụng khí sinh học về (i) nâng cao độ bền của bếp, (ii) kết hợp bộ đánh lửa gắn liền với bếp, (iii) cải thiện độ bền của quạt và thu nhỏ quạt vào bên trong bếp. Những cải tiến này sẽ đảm bảo bếp khí sinh học được vận hành trong điều kiện áp suất túi ủ thấp, giảm thiểu khói và mùi hôi trong quá trình sử dụng bếp cũng như nâng cao sức khỏe cho người sử dụng.
10	Ảnh hưởng của Prophorce SR130 và Prophorce AC 299 lên hiệu quả sử dụng thức ăn và tăng trưởng của cá điều hồng Oreochromis spp (SR130)	Hứa Thái Nhân	Công ty PERSTOP WASPIK BV, Hà Lan	01/6/2019-01/12/2019	201,900,320 VND	Ảnh hưởng của Prophorce SR130 và Prophorce AC 299 lên hiệu quả sử dụng thức ăn và tăng trưởng của cá điều hồng Oreochromis spp (SR130).
11	Mạng lưới hợp tác các Trường Đại học (VLIR - Network) (Giai đoạn 2) Chương trình mạng lưới hợp tác đào tạo dựa trên nghiên cứu về Khoa học sinh học Thực phẩm ở Việt Nam	PGS. TS. Lê Văn Khoa	Trường Đại học Gent	01/01/2019-01/01/2022	1,000,000 EUR	Nhiệm vụ chính của Chương trình là chia sẻ nguồn lực, cơ sở vật chất và trang thiết bị của các viện trường để hợp tác trong đào tạo Sau đại học quốc tế và thực hiện các nghiên cứu phục vụ cho đào tạo trong lĩnh vực Công nghệ thực phẩm và Nuôi trồng Thủy sản, ưu tiên đào tạo cán bộ và SV của các viện trường thành viên, gồm có 05 viện trường ở Việt Nam và 02 Trường ở Bỉ.
12	Phát triển nông nghiệp bền vững vùng nông thôn Đồng bằng sông Cửu Long, Việt Nam và vùng đồi núi ở Nhật Bản dựa trên các hoạt động cộng đồng sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên chất thải sinh học	PGS. TS. Nguyễn Hữu Chiếm	Trường Đại học Shizuoka	01/11/2019-01/5/2021	997,707,699 VND	Mục tiêu của dự án là thành lập làng đẹp ở ấp Tân Thạnh Tây, xã Tân Phú Thạnh, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

13	Thử nghiệm Zymgrow trên tôm thẻ	PGS. TS. Trần Thị Thanh Hiền	Công ty TNHH Virbac	01/5/2019-01/12/2020	266,000,000 VND	Thử nghiệm Zymgrow trên tôm thẻ
14	Tối ưu và nghiên cứu sử dụng các trường hợp mô phỏng để thử nghiệm cho các hệ thống hỗ trợ lái xe	Thầy Trần Văn Lý	ARMINES	01/10/2019-01/9/2020	25,000 EUR	Tối ưu và nghiên cứu sử dụng các trường hợp mô phỏng để thử nghiệm cho các hệ thống hỗ trợ lái xe
15	Thương mại hóa nuôi trồng thủy sản bền vững (CAST)	PGS. TS. Trần Thị Thanh Hiền	Trường Đại học Kansas State (KSU)	01/10/2019-01/12/2020	10,000 USD	Thương mại hóa nuôi trồng thủy sản bền vững (CAST)
16	Thử nghiệm sản xuất thức ăn có bổ sung Lactobacillus plantarum HK L-137 lên tăng trưởng, sức khỏe và chất lượng cá tra (Pangasianodon hypophthalmus) g/đ giống ương vèo trong ao	PGS. TS. Trần Thị Thanh Hiền	Công ty House Wellness Foods	01/01/2020-01/3/2021	8,199 USD	Thử nghiệm sản xuất thức ăn có bổ sung Lactobacillus plantarum HK L-137 lên tăng trưởng, sức khỏe và chất lượng cá tra (Pangasianodon hypophthalmus) giai đoạn giống ương vèo trong ao
17	Thực hiện mô hình trình diễn hệ thống nuôi trồng Thủy sản tiên tiến cho Giáo dục, nghiên cứu và phát triển	GS. Trần Ngọc Hải	Công ty TNHH Hoàn Cầu Việt Nam	01/02/2020-01/12/2020	1,200,000 VND	Thực hiện mô hình trình diễn hệ thống nuôi trồng Thủy sản tiên tiến cho Giáo dục, nghiên cứu và phát triển
18	Nghiên cứu hỗn hợp Probiotic cải thiện tăng trưởng, tăng cường miễn dịch hệ vi sinh vật ruột và cải thiện môi trường nước nuôi tôm thẻ chân trắng (Litopenaeus vannamei) (ShrimpCJ20)	PGS. TS. Trần Thị Thanh Hiền	Công ty CJ CheilJedang Corporation, Hàn Quốc	1/3/2020-1/3/2021	41,392 USD	Nghiên cứu hỗn hợp Probiotic cải thiện tăng trưởng, tăng cường miễn dịch hệ vi sinh vật ruột và cải thiện môi trường nước nuôi tôm thẻ chân trắng (Litopenaeus vannamei) (ShrimpCJ20)
19	Ảnh hưởng của AQUATIV lên sức khỏe của cá tra (Pangasianodon hypophthalmus)	PGS. TS. Trần Thị Tuyết Hoa	Công ty SPF SAS (Diana Aqua)	01/4/2020-01/12/2020	9,456 USD	Ảnh hưởng của AQUATIV lên sức khỏe của cá tra (Pangasianodon hypophthalmus)
20	Phát triển vaccine cho cá tra (Pangasianodon hypophthalmus) nuôi thương phẩm	PGS. TS. Từ Thanh Dung	Công ty TNHH KMP Singapore	01/3/2020-01/3/2023	288,504 USD	Thu mẫu, phân lập và định danh một số vi khuẩn gây bệnh chính trên cá tra; Phát triển một

						số loại vaccine dạng tiêm, dạng ngâm và cho ăn trên cá tra kháng lại 03 nhóm vi khuẩn <i>Aeromonas hydrophila</i> , <i>Edwardsiella ictaluri</i> và <i>Flavobacterium columnare</i> ; Đánh giá hiệu quả của vaccine trong điều kiện phòng thí nghiệm; Đánh giá hiệu quả của vaccine trong điều kiện thử nghiệm trên ao nuôi.
21	Ảnh hưởng bổ sung <i>Lactobacillus plantarum</i> HK L-137 vào thức ăn lên tăng trưởng và tăng cường miễn dịch của cá lóc (<i>Channa striata</i>)	PGS. TS. Trần Thị Thanh Hiền	Công ty House Wellness Foods	1/2/2020-1/3/2021	10,905 USD	Ảnh hưởng bổ sung <i>Lactobacillus plantarum</i> HK L-137 vào thức ăn lên tăng trưởng và tăng cường miễn dịch của cá lóc (<i>Channa striata</i>)
22	Nghiên cứu cân bằng axit amin bổ sung vào thức ăn có hàm lượng protein khác nhau lên tăng trưởng, tỉ lệ sống và hiệu quả sử dụng thức ăn của tôm thẻ chân trắng, <i>Litopenaeus vanamei</i>	PGS. TS. Trần Thị Thanh Hiền	Công ty Evonik Nutrition & Care GmbH, Đức	1/3/2020-1/2/2021	22,252 EUR	Nghiên cứu cân bằng axit amin bổ sung vào thức ăn có hàm lượng protein khác nhau lên tăng trưởng, tỉ lệ sống và hiệu quả sử dụng thức ăn của tôm thẻ chân trắng, <i>Litopenaeus vanamei</i>
23	Quản lý bền vững vùng biển và ven biển	PGS. TS. Lê Anh Tuấn	Trường Đại học Bremen	15/1/2020-14/1/2023	75,172 EUR	Mục tiêu của dự án là phát triển các chương trình đào tạo thích ứng với nhu cầu nhà tuyển dụng lao động và chuẩn đầu ra ở các chương trình đào tạo quốc tế nhằm hỗ trợ quản lý và quản trị vùng bờ biển ở một quốc gia hay các vùng biển xuyên quốc gia như Malaysia và Việt Nam.
24	Quan hệ đối tác hỗ trợ lâu dài của Hiệp hội nước Hà Lan cho vùng đồng bằng sông Cửu Long	PGS. TS. Lê Việt Dũng	Hiệp hội nước Hà Lan	1/1/2020-1/1/2022		Mục tiêu của dự án là phát triển các mối quan hệ đối tác hỗ trợ lâu dài của Hiệp hội nước Hà Lan cho vùng đồng bằng sông Cửu Long. Dự án tập trung vào tập huấn các kiến thức chuyên môn liên quan đến các công trình quản lý nước

						cho Chi cục Thủy lợi các Tỉnh Kiên Giang, Hậu Giang và Cần Thơ. Các nội dung tập huấn có thể gồm: vận hành và bảo trì, quản trị nước, quản lý rủi ro lũ lụt, thích ứng khí hậu, quản lý dự án, nâng cao chất lượng nguồn nước và quản lý thông tin. Dự án hướng đến việc cung cấp đủ nguồn nước sạch và an toàn, tập trung vào các hoạt động sản xuất nông nghiệp, cho người dân vùng ĐBSCL.
25	Các giải pháp bền vững trong nuôi trồng thủy sản ven biển ở Đông Nam Á	PGS. TS. Nguyễn Hiếu Trung	Đại học Queensland, Úc	1/5/2020-15/6/2020	4,430 AUD	Xác định phương hướng mở rộng đất nuôi trồng thủy sản ven biển; Đánh giá những thay đổi trong mô hình nuôi trồng thủy sản ven biển và các lựa chọn quản lý; Lập bản đồ phân bố không gian các tác động của con người đến việc mở rộng nuôi trồng thủy sản ven biển; Ước tính lượng phát thải tiềm năng liên quan đến chuyển đổi rừng ngập mặn sang nuôi trồng thủy sản ven biển.
26	Nghiên cứu sử dụng Oxy già H ₂ O ₂ trong nuôi tôm thẻ chân trắng, <i>Litopenaeus vanamei</i> (ShrimpH ₂ O ₂)	PGS. TS. Trần Thị Thanh Hiền	Công ty Evonik Resource Efficiency GmbH	1/5/2020-1/12/2020	6,765 EUR	Nghiên cứu sử dụng Oxy già H ₂ O ₂ trong nuôi tôm thẻ chân trắng, <i>Litopenaeus vanamei</i> (ShrimpH ₂ O ₂)

Cần Thơ, ngày 30 tháng 6 năm 2020

HIỆU TRƯỞNG

Hà Thanh Toàn